

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **577/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hoàng Mai, ngày 27 tháng 09 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **674/2022/TLST-VHNGĐ** ngày 08/09/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Đặng Hà G** – sinh năm 1991.

Và chị **Đặng Thị Th** – sinh năm 1992.

*Cùng ĐKKHKT: Tổ 10 phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội;*

*Cùng trú tại: Số 30D ngách 77, tổ 10 phường L, quận Hoàng Mai, Hà Nội.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tình cảm:** Anh **Đặng Hà G** và chị **Đặng Thị Th** kết hôn tự nguyện ngày 19/12/2014 tại UBND phường Đ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay chị **Th** và anh **G** cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng chị **Th** và anh **G** thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị **Th** và anh **G** theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[2] Về con chung:** Anh **Đặng Hà G** và chị **Đặng Thị Th** cùng xác nhận có 01 con chung là **Đặng Mai L** – sinh ngày 05/02/2017.

Giao con chung cho chị **Đặng Thị Th** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của anh Đặng Hà G mỗi tháng 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Hà G có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Anh Đặng Hà G và chị Đặng Thị Th cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**[4] Về nợ chung:** Anh Đặng Hà G và chị Đặng Thị Th cùng xác nhận không có nợ chung.

**[5] Về lệ phí:** Anh Đặng Hà G tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Hà G và chị Đặng Thị Th cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đặng Hà G và chị Đặng Thị Th cùng xác nhận có 01 con chung là Đặng Mai L – sinh ngày 05/02/2017.

Giao con chung cho chị Đặng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của anh Đặng Hà G mỗi tháng 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Hà G có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Đặng Hà G và chị Đặng Thị Th cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Đặng Hà G và chị Đặng Thị Th cùng xác nhận không có nợ chung.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Đặng Hà G tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh Đặng Hà G đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0050538 ngày 08/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không**

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND & THA Q. Hoàng Mai;
- UBND phường Đ, quận Hoàng Mai, Hà Nội  
(ĐKKH số 185 ngày 19/12/2014)
- TAND TP Hà Nội;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tâm**